

Số: 06/2025/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Xét Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 81/BC-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước

để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức chính trị, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp.

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

3. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ

1. Cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh (và tương đương) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị sau:

a) Cơ quan, đơn vị mình;

b) Cơ quan, đơn vị trực thuộc có dự toán kinh phí thực hiện trên 300 (ba trăm) triệu đồng/nhiệm vụ.

2. Cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh (và tương đương) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, đơn vị mình có dự toán kinh phí thực hiện không quá 300 (ba trăm) triệu đồng/nhiệm vụ.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp xã (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ của cơ quan, đơn vị cấp xã.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Đối với cấp tỉnh

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (và tương đương) có dự toán kinh phí thực hiện từ 01 (một) tỷ đồng trở lên đến 20 (hai mươi) tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh (và tương đương) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị mình có dự toán kinh phí thực hiện dưới 01 (một) tỷ đồng/nhiệm vụ và cơ quan, đơn vị trực thuộc có dự toán kinh phí thực hiện trên 300 (ba trăm) triệu đồng đến dưới 01 (một) tỷ đồng/nhiệm vụ.

c) Cơ quan, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh (và tương đương) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị mình có dự toán kinh phí thực hiện không quá 300 (ba trăm) triệu đồng/nhiệm vụ.

2. Đối với cấp xã

a) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp xã (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị cấp xã có dự toán kinh phí thực hiện từ 500 (năm trăm) triệu đồng trở lên đến 20 (hai mươi) tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Cơ quan, đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp xã (bao gồm số bổ sung có mục tiêu trong năm từ ngân sách cấp trên) để thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu

tư xây dựng của cơ quan, đơn vị mình và cơ quan, đơn vị trực thuộc (nếu có) có dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 (năm trăm) triệu đồng/nhiệm vụ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ; nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện cho đến khi hoàn thành nhiệm vụ.

4. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 29 tháng 7 năm 2025. Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp hết hiệu lực từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa X, Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (2).

CHỦ TỊCH



Châu Thị Mỹ Phương